

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~4648~~ /SYT-VP

Đồng Nai, ngày ~~13~~ tháng 8 năm 2020

V/v báo cáo tổng kết 5 năm thực
hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc.

Sở Y tế nhận được Công văn số 3302/SNV-QLBC&CCVC ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Để có số liệu tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ, Sở Y tế đề nghị các đơn vị trực thuộc báo cáo các nội dung theo Đề cương và biểu mẫu kèm theo gửi về Văn phòng Sở trước ngày **18/8/2020**.

Đề nghị các đơn vị trực thuộc khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Phan Huy Anh Vũ

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Công văn số /BNV-TH ngày / /2020 của Bộ Nội vụ)

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Đánh giá đầy đủ, khách quan tình hình triển khai, kết quả đạt được; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg. Từ đó, làm rõ nguyên nhân, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp phù hợp để tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới theo quy định.

2. Việc tổng kết, đánh giá cần bảo đảm khách quan, hiệu quả, thiết thực; trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới để đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các văn bản sau đây:

- Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020;

- Công văn số 4842/BNV-TH ngày 13/10/2016 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020.

- Chương trình, kế hoạch của bộ, ngành, địa phương để triển khai Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG

1. Kết quả thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Các văn bản chỉ đạo đã ban hành;

- Việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của đơn vị, địa phương;

- Tình hình thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện công tác cán bộ nữ theo thẩm quyền, bảo đảm các quy định về bình đẳng giới.

b) Công tác quy hoạch, tạo nguồn đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ

- Việc xây dựng và phê duyệt quy hoạch nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức;

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dài hạn, hàng năm cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là nữ trong diện quy hoạch;

- Việc lồng ghép các quy định nhằm thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới tại bộ, ngành, địa phương (như: Quy định nữ được quyền lựa chọn trong trường hợp nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn như nam; quy định việc ưu tiên nữ trong trường hợp nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn như nam...).

c) Kết quả thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

d) Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới tại bộ, ngành, địa phương;

2. Đánh giá chung

Đề nghị đánh giá trọng tâm về:

- Những mặt tích cực, trong đó nhấn mạnh những kết quả nổi bật của đơn vị, địa phương đã đạt được.

- Những hạn chế, tồn tại; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Về hoàn thiện thể chế, chính sách;

- Về cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;

- Các nhiệm vụ, giải pháp cần tiếp tục tập trung triển khai thực hiện trong thời gian tới.

- Kiến nghị, đề xuất khác./.

BIỂU THỐNG KÊ

Kết quả thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới tại bộ, ngành, địa phương giai đoạn 2016 - 2020

(Kèm theo Công văn số /BNV-TH ngày / /2020 của Bộ Nội vụ)

1. Thời điểm: Từ năm 2016 đến nay.
2. Phạm vi: Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của nhà nước.
3. Nội dung

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ NỮ	GHI CHÚ
1	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (tính đến thời điểm báo cáo)			
2	Số được tuyển dụng từ năm 2016 đến nay			
3	Số được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch từ năm 2016 đến nay			
4	Số được quy hoạch giai đoạn 2016 – 2021 và các năm tiếp theo (cho đến nay) (Thống kê theo chức danh quy hoạch)			
5	Số nữ trong quy hoạch giai đoạn từ năm 2016 đến nay đã hoặc đang được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh được quy hoạch			
6	Số được bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp từ năm 2016 đến nay			

TTĐT

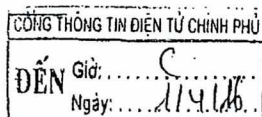
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 515/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới
đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2009 của
Chính phủ quy định về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối
với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020 với những nội
dung sau đây:

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Giảm sự chênh lệch về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực
giữa nữ cán bộ, công chức, viên chức so với nam cán bộ, công chức, viên
chức trong quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng tại cơ
quan, tổ chức của nhà nước; đồng thời góp phần xây dựng và phát triển vững
chắc đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời
kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trên phạm vi cả nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới

a) Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò và đóng góp của nữ cán bộ, công chức, viên chức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b) Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác cán bộ nữ theo thẩm quyền, bảo đảm các quy định về bình đẳng giới.

2. Tăng cường công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nữ bảo đảm mục tiêu bình đẳng giới

a) Xây dựng và phê duyệt quy hoạch nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức vào các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp tại các cơ quan, tổ chức nhà nước bảo đảm tỷ lệ theo quy định; định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch.

b) Triển khai thực hiện quy hoạch nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác bố trí, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dài hạn, hàng năm cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là nữ trong diện quy hoạch để bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

a) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm bố trí, phân công công tác đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, không phân biệt đối xử giữa nam và nữ ở cùng chức vụ, chức danh, vị trí việc làm, trừ những công việc quy định phụ nữ không được làm.

b) Thực hiện kiện toàn, sắp xếp, bổ nhiệm các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm tỷ lệ nữ nhằm thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; ưu tiên lựa chọn nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và trong quy hoạch chức vụ, chức danh đó.

c) Bố trí, tạo điều kiện, cơ hội để nữ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, ngoại ngữ, tin học... đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu, tiêu chuẩn của chức vụ, chức danh đảm nhiệm.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức của các Bộ, ngành, địa phương đến năm 2020.

b) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, nữ đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

c) Tổ chức lồng ghép nội dung về bình đẳng giới trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó chú trọng đối tượng làm công tác xây dựng và hoạch định chính sách trong các cơ quan, tổ chức.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới

a) Cơ quan quản lý các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch, tạo nguồn, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới theo quy định.

b) Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên ngành và liên ngành về thực hiện các quy định về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các nội dung của Đề án.

b) Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện thể chế, chính sách về quy hoạch, tạo nguồn, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm bảo đảm mục tiêu bình đẳng giới.

c) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về nữ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.

đ) Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính: Bố trí ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

3. Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai các nội dung của Đề án tại Bộ, ngành và địa phương theo quy định; kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ để tổng hợp báo cáo.

b) Thực hiện công tác quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền bảo đảm đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới.

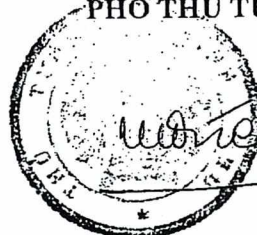
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, V.III, TCCV, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 156

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam